

QUYẾT ĐỊNH

**Xác định và công bố địa bàn ưu đãi đầu tư
cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 96/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 272/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 242/TTr-STC ngày 23 tháng 6 năm 2026 và Công văn số 6696/STC-HTQLĐT ngày 08 tháng 7 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định xác định và công bố địa bàn ưu đãi đầu tư cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Xác định và công bố địa bàn ưu đãi đầu tư cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 8 Điều 22 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành ở tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Xác định và công bố địa bàn ưu đãi đầu tư cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

1. Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (82 xã, phường), gồm: Các phường: Buôn Hồ, Cư Bao; các xã: Hòa Phú, Ea Drông, Ea Súp, Ea Rók, Ea Bung, Ea Wer, Ea Nuôl, Ea Kiết, Ea M'Droh, Quảng Phú, Cuôr Đăng, Cư M'gar, Ea Tul, Pong Drang, Krông Búk, Cư Pong, Ea Khăl, Ea Drăng, Ea Wy, Ea Hiao, Krông Năng, Dliê Ya, Tam Giang, Phú Xuân, Krông Pắc, Ea Knuéc, Tân Tiến, Ea Phê, Ea Kly, Ea Kar, Ea Ô, Ea Knốp, Cư Yang, Ea Păl,

M'Đrăk, Ea Riêng, Cư M'ta, Krông Á, Cư Pao, Hòa Sơn, Dang Kang, Krông Bông, Yang Mao, Cư Pui, Liên Sơn Lắc, Đăk Liêng, Nam Ka, Đăk Phoi, Ea Ning, Dray Bhang, Ea Ktur, Krông Ana, Dur Kmăl, Ea Na, Tuy An Tây, Phú Hòa 1, Phú Hòa 2, Tây Hòa, Hòa Thịnh, Hòa Mỹ, Sơn Thành, Sơn Hòa, Vân Hòa, Tây Sơn, Suối Trai, Ea Ly, Ea Bá, Đức Bình, Sông Hinh, Xuân Lãnh, Phú Mỹ, Xuân Phước, Đồng Xuân, Buôn Đôn, Ea H'Leo, Ea Trang, Ia Lốp, Ia Rvê, Krông Nô, Vụ Bản.

2. Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (18 xã, phường), gồm: Các phường: Buôn Ma Thuột, Tân An, Tân Lập, Thành Nhất, Ea Kao, Phú Yên, Xuân Đài, Sông Cầu, Đông Hòa, Hòa Hiệp; các xã: Xuân Thọ, Xuân Cảnh, Xuân Lộc, Hòa Xuân, Tuy An Bắc, Tuy An Đông, Ô Loan, Tuy An Nam.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 8 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Y tế, Công thương, Tư pháp, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ; Trưởng Thuế tỉnh Đăk Lăk; Trưởng các Ban: Ban Quản lý Khu Kinh tế Phú Yên, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Ứng dụng công nghệ cao Phú Yên; Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Đăk Lăk; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cập nhật, sửa đổi, bổ sung Quyết định này khi có thay đổi về đơn vị hành chính hoặc khi có quy định mới của pháp luật liên quan đến địa bàn ưu đãi đầu tư. *lu*

Nơi nhận: *lu*

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (b/c);
- Cục KTVB&TCTHPL-Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo và Phát thanh truyền hình Đăk Lăk;
- TTCN và Công TTĐT tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTKT NN

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



lu
Nguyễn Thiên Văn